

Số: /QĐ-UBND

An Lão, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện
dự xét tuyển (vòng 2) viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo;
Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao năm 2024**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 62/2023/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng xét tuyển tại Báo cáo số 02/BC-HĐXT ngày 16/09/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 90 thí sinh đủ điều kiện dự tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao năm 2024 vòng 2, (có danh sách chi tiết kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện công khai danh sách những người đủ điều kiện dự tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao vòng 2 trên cổng thông tin điện tử và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện.

2. Giao Hội đồng xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao thực hiện tiếp theo các bước trong quy trình tuyển dụng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch hội đồng xét tuyển, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các thí sinh có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- TTHU, CT, PCT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- HĐXT, Ban GS;
- Cổng thông tin điện tử;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Các trường TH&THCS;
- TTVHTT&TT huyện;
- Các thí sinh có tên trong DS;
- Lưu: VT, HĐXT (5 b).

CHỦ TỊCH

Hà Thế Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT ANM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÒNG 2 (VẤN ĐÁP)
VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày tháng năm 2024 của UBND huyện An Lão)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ nơi báo tin	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ ngoại ngữ	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ					
I	BẬC MẦM NON: 07 người							
1	Đào Thị Kim Chi		12/11/1996	Quang Hưng, An Lão, Hải Phòng	Cử nhân Giáo dục Mầm non	Tiếng Anh trình độ B	MN Quang Hưng	Không
2	Lưu Thị Kim Dung		20/9/1983	Trường mầm non Tân Dân, xã Tân Dân, An Lão, Hải Phòng	Đại học Giáo dục Mầm non	Tiếng Anh trình độ B	MN Tân Dân	Không
3	Bùi Phương Linh		07/12/1998	Số 5, Khúc Trì, Ngọc Sơn, Kiến An, Hải Phòng	Cao đẳng sư phạm Mầm non	Tiếng Anh trình độ A2	MN Trường Sơn	Không
4	Trịnh Thị Nhung		27/6/1987	Thôn Tân Nam, xã Mỹ Đức An Lão, Hải Phòng	Đại học Giáo dục Mầm non	Tiếng Anh trình độ B	MN Mỹ Đức	Không
5	Vũ Thị Thành		16/4/1991	Thôn Phú Niệm 3, xã Thái Sơn, An Lão, Hải Phòng	Cao đẳng sư phạm Mầm non	Tiếng Anh trình độ A2	MN Thái Sơn	Không
6	Bùi Thị Thanh Thảo		18/12/2003	Thôn Ngọc Chử, xã Trường Thọ, An Lão, Hải Phòng	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	Tiếng Anh trình độ A2	MN Trường Thọ	Không

7	Đặng Thị Hồng	Tuyền		26/8/1995	Xóm 6, Minh Khai, Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Đại học Giáo dục Mầm non	Tiếng Anh trình độ B	Mn Chiến Thắng	Không
II	BẬC TIỂU HỌC: 34 người								
II.1	Vị trí Giáo viên Văn hóa: 23 người								
1	Phạm Thị Vân	Anh		07/6/2000	Thôn Nghĩa Trang, xã Bát Trang, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	Tiểu học Bát Trang	Không
2	Lê Vân	Anh		23/7/2002	Thôn Kinh Xuyên, xã Tân Dân, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
3	Đỗ Thị	Chi		30/10/2002	Thôn Đồng Xuân, xã Trường Thọ, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
4	Nguyễn Thúy	Quỳnh		05/01/2002	Thôn Trục Trang, xã Bát Trang, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
5	Nguyễn Khánh	Ly		27/11/2002	Thôn Ngọc Chữ 2, Trường Thọ, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	Tiểu học Trường Thọ	Không
6	Nguyễn Thị Kim	Xuyến		21/5/1997	Thôn Sa Đồng, xã Tự Cường, Tiên Lãng, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
7	Nguyễn Diệu	Linh		04/11/2002	Thôn Xuân Sơn 1, An Thắng, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	Tiểu học Tân Dân	Không
8	Bùi Thị Minh	Lương		19/7/2002	Thôn Nguyệt Áng, Thái sơn, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
9	Nguyễn Thị Kiều	Trang		14/9/2002	Kinh Điền, Tân Viên, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	Tiểu học Tân Viên	Không

10	Nguyễn Thị Linh		14/10/2002	Thôn Hạ Câu, Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	Tiểu học Quốc Tuấn	Không
11	Nguyễn Thị Trà Mi		14/11/2002	Xóm 5, thôn An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh chuẩn đầu ra tương đương Bậc 2		Không
12	Nguyễn Hồng Hạnh		04/01/2002	Thôn Tân Trung, xã Quang Trung, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh	Tiểu học Quang Hưng	Không
13	Nguyễn Thị Trung Hiếu		28/10/1998	Số 43, Nguyễn Kim, Thị trấn An Lão	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
14	Phạm Hồng Liên		15/02/2000	Thôn Câu Trung, Quang Hưng, An Lão	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
15	Hoàng Thị Thu Phương		26/12/2002	Thôn Phù Niệm 1, Thái sơn, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
16	Trần Thị Hòa		19/4/1973	Số 1B/52, Phố Lưu Úc, Phù Liễn, Kiến An, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ B	TH&THCS Lê Khắc Cẩn	Không
17	Đỗ Thanh Mai		27/12/1998	Số 593, đường Trần Tất văn, Kiến An, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh		Không
18	Nguyễn Ngọc Minh		19/9/2000	Số 35/131/Tổ 2, Trần Thành Ngọ, Kiến An, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ B1		Không
19	Mai Thị Phương Thảo		01/9/2002	Thôn Trung 1, xã An Thái, An Lão, Hải phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
20	Lê Thị Thảo Vân		07/02/2002	Thôn Hạnh Thị, xã An Thọ, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không

21	Nguyễn Châu Anh		11/11/2002	Số 7/98, Vinh Quang 1, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	TH&THCS Chiến Thắng	Không
22	Lê Thị Ngọc		29/5/2000	Thôn Tân Nam, Xã Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
23	Phạm Thị Phương Thanh		27/10/1990	Số 5, đường Tô Phong, Văn Đẩu, Kiến An, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ B		Không
II.2	Vị trí Giáo viên Ngoại ngữ: 07 người							
1	Cao Thị Linh San		09/10/1998	Thôn Phương Chữ Bắc, Trường Thành, An Lão, Hải Phòng	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh		TH Trường Thọ	Không
2	Hoàng Thị Khánh Ly		02/10/2002	Thôn An Luận, xã An Tiến, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Tiếng Anh			Không
3	Trần Diệu Ninh		12/9/1990	Dường Trần Tảo, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành ngôn ngữ Anh; Chứng chỉ NVSP bậc Tiểu học		TH An Tiến	Không
4	Trần Thị Thu Hương		02/8/1980	Số 5/164, Trần Nội, Đẩu Phượng, Văn Đẩu, Kiến An, Hải Phòng	Đại học ngành Tiếng Anh Chứng chỉ NVSP cấp Tiểu học		TH Trần Tất Văn	Không
5	Vũ Thu Trang		23/9/2002	Thôn Văn Khê, xã An Thọ, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Tiếng Anh, chuyên ngành tiếng Anh - Nhật			Không
6	Bùi Lan Nhi		10/9/2001	Số 41/313, Phan Đăng Lưu, Bắc Sơn, Kiến An, Hải Phòng	Cử nhân ngành ngôn ngữ Anh Chứng chỉ NVSP bậc Tiểu học		TH Tân Viên	Không
7	Bùi Thị Thu Trang		18/12/2002	Thôn Hạ Câu, Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	ĐH sư phạm Tiếng Anh		TH Quang Trung	Không

II.3	Vị trí Giáo viên Tin học: 04 người							
1	Lương Thị Huệ		28/4/1980	Thôn Phương Chữ Tây, xã Trường Thành, An Lão, Hải Phòng	Đại học Tin học Chứng chỉ NVSP bậc Tiểu học	Tiếng Anh trình độ B	Tiểu học Bát Trang	Không
2	Vũ Phương Hà		20/12/1984	Quang Trung, An Lão, Hải Phòng	Đại học CNTT Chứng chỉ NVSP bậc Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	TH Thị Trấn An Lão	Không
3	Nguyễn Hồng Duyên		30/11/1984	Ngọc Sơn, Kiến An, Hải Phòng	Đại học công nghệ thông tin Cao đẳng sư phạm CNTT	Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh	Tiểu học Mỹ Đức I	Không
4	Đoàn Thị Thoa		10/10/1988	Thôn Kim Châm, xã Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Đại học công nghệ thông tin Chứng chỉ NVSP bậc Tiểu học	Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh		Không
III	BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ: Tổng số 47 người							
III.1	Vị trí Giáo viên Toán: 19 người							
1	Đỗ Thị Hằng		21/11/1994	817 Nguyễn Lương Bằng, Quận Kiến An, Hải Phòng	CĐSP toán; Cử nhân Sư phạm Toán	Tiếng Anh trình độ B1	THCS Bát Trang	Không
2	Phạm Thị Hương		06/12/1997	TDP Trung Tiến, TT Cát Thành, huyện Trục Ninh, Nam Định	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh trình độ B1		Không
3	Nguyễn Tiến Dũng	04/9/2001		Thôn Đại Trang, Bát Trang, An Lão, Hải Phòng	Đại học Sư phạm Toán	Tiếng Anh trình độ A2	THCS Trường Thọ	Không

4	Nguyễn Thị Phương Anh		13/10/1995	Thôn Đông Trung, xã Nam Cường, Nam Trực, Nam Định	Đại học sư phạm Toán học	Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh	THCS An Tiến	Không
5	Phạm Thị Sen		10/02/1990	Bách Phương 2, An Thắng, An Lão, Hải Phòng	Thạc sỹ Toán học, Đại học Toán học	Tiếng Anh trình độ B1		Không
6	Nguyễn Thanh Huyền		02/7/1993	Số 3/11 Thống trực, Nam Sơn, Kiến An, Hải Phòng	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh trình độ B	THCS Lương Khánh Thiện	Không
7	Phạm Thu Huyền		22/5/1996	Xóm 5, thôn Phú Cường, Nam Thanh, Nam Trực, Nam Định	Thạc sỹ lý luận và phương pháp giảng dạy môn toán Đại học sư phạm Toán	Tiếng Anh bậc 3		Không
8	Nguyễn Đăng Minh	12/11/2002		Số 69, Phú Lương, Đông Hải, Hải An, Hải Phòng	Đại học sư phạm Toán học	Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh	THCS Tân Thắng	Không
9	Vũ Thị Vân Hạnh		30/5/1995	Số 12/169, Trần Thành Ngọ, Kiến An, Hải Phòng	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh trình độ B	THCS Trường Sơn	Không
10	Bùi Đức Hiếu	06/01/1993		Số 28/165, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng	Thạc sỹ lý luận và phương pháp giảng dạy môn toán Đại học sư phạm Toán	Tiếng Anh trình độ B		Không
11	Đinh Thị Thu Thùy		02/01/1995	Số 40, ngõ Đoàn Kết, trần Thành Ngọ, Kiến An, Hải Phòng	Đại học Sư phạm Toán	Tiếng Anh trình độ B	THCS Thái Sơn	Không

12	Vũ Tiến Đạt	30/9/2002		Thôn Tiên Lập, Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Cử nhân sư phạm Toán học	Tiếng Anh trình độ A2	THCS Nguyễn Chuyên Mỹ	Không
13	Đoàn Thị Hoa Hạnh		02/3/2002	Thị trấn Tiên Lãng, Tiên Lãng, Hải Phòng	Cử nhân Chuyên ngành Toán Lý	Tiếng Anh trình độ A2		Không
14	Phạm Thị Bích Liên		25/4/2001	Số nhà 547, Quán Rẽ, Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
15	Trần Thị Minh Trang		18/3/1997	Số 94, Tổ 9, Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
16	Phạm Thị Minh Phượng		20/7/1999	Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh trình độ B1	THCS Quốc Tuấn	Không
17	Vũ Thị Yến Hoa		14/4/1992	Đội 8, thôn Đông Nham, Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh trình độ B	THCS Quang Trung	Không
18	Phạm Thị Mai Hương		04/01/2002	Số 233, Khu 4, Thị trấn Tiên Lãng	Đại học sư phạm Toán Lý	Tiếng Anh trình độ A2	TH&THCS Chiến Thắng	Không
19	Trịnh Thị Kim Chi		06/3/2002	Khu chung cư xã Tân Viên, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh trình độ A2	THCS Tân Viên	Không
III.2	Vị trí Giáo viên Vật lý: 09 người							
1	Lê Thị Thu Thủy		20/6/1987	Chợ Hoa, xã Trường Thọ, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Lý	Tiếng Anh trình độ A2	THCS Trường Thọ	Không

2	Bùi Thị Lý		14/5/1985	Số nhà 23/102, Trần văn Cẩn, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	ĐH sư phạm Vật lý	Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh	THCS Thái Sơn	Không
3	Nguyễn Thị Hải Nhân		14/8/1991	Số 19 A, Đông Sơn, Trần Thành Ngọ, Kiến An, Hải Phòng	Đại học sư phạm Vật Lý	Tiếng Anh trình độ B		Không
4	Phạm Ngọc Sóng Sao	01/10/1988		Xuân Đài 2, Trường Thọ, An Lão, Hải Phòng	ĐH sư phạm Vật lý	Tiếng Anh trình độ A2		Không
5	Phạm Thị Nguyệt		04/02/1990	Xuân Sơn 1, xã An Thắng, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Vật lý	Tiếng Anh trình độ A2	THCS Quốc Tuấn	Không
6	Đỗ Vân Anh		19/02/2000	Đâu Kiên, xã Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Vật Lý	Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh	THCS Quang Trung	Không
7	Bùi Thị Thu Trang		27/9/1989	Đại Hoàng, Tân Dân, An Lão	Đại học sư phạm Vật lý	Tiếng Anh trình độ A2		Không
8	Nguyễn Đình Truong	16/01/1991		Đông Nham 1, Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Vật Lý	Tiếng Anh trình độ A2		Không
9	Đặng Thị Hồng Huê		18/9/2001	Thôn Mông Thượng, xã Chiến Thắng, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Vật lý	Tiếng Anh Bậc 3	TH&THCS Chiến Thắng	Không
III.3	Vị trí giáo viên Hoá: 02 người							
1	Bùi Thị Trúc Quỳnh		21/02/1990	Số 437, Trần Nhân Tông, Kiến An, Hải Phòng	Đại học sư phạm Hóa	Tiếng Anh trình độ B	THCS Thái Sơn	
2	Nguyễn Thu Trang		27/4/1990	Thạc Lựu 1, An Thái, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Hóa	Tiếng Anh trình độ A2		

III.4	Giáo viên Ngữ văn: 04 người								
1	Nguyễn Thị Hương	Thủy		21/7/1982	Xóm 9, Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh trình độ B	THCS Trường Sơn	
2	Trịnh Thị	Chung		23/02/1990	Cụm 3, TDP Đôn Lương, TT Cát Hải, Hải Phòng	Cử nhân sư phạm Ngữ Văn -Vật lý, chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh trình độ A2	THCS Thái Sơn	
3	Lê Thị Thúy	Như		03/4/2000	Quang Trung, An Lão, Hải Phòng	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh trình độ A2	THCS Tân Viên	
4	Nguyễn Thị Phương	Mai		11/02/1993	Hoàng Minh Thảo, Dư Hàng Kênh, Lê Chân Hải Phòng	Thạc sĩ lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn Văn-Tiếng Việt; Cử nhân sư phạm Ngữ Văn	Tiếng Anh trình độ B1	TH&THCS Lê Khắc Cẩn	
III.5	Vị trí giáo viên Lịch sử: 01 người								
1	Nguyễn Thị	Ngân		13/4/1991	Bát Trang, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Lịch sử; CCNV sư phạm bậc THCS	Tiếng anh trình độ A2	THCS Trường Thọ	
III.6	Vị trí Giáo viên Giáo dục công dân: 01 người								
1	Vũ Thị Vân	Anh		13/9/1990	Trường Thành, An Lão, Hải Phòng	Đại học Giáo dục chính trị	Tiếng anh trình độ B	THCS Quang Trung	
III.7	Vị trí giáo viên Mỹ thuật: 02 người								
1	Lưu Thị Thanh	Nga		18/9/1993	Thôn Trung Thanh Lang 1, An Thái, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Mỹ Thuật	Tiếng anh trình độ A2	THCS Mỹ Đức	

2	Phạm Thị Thúy Hằng		21/4/1983	Số 38, Lệ Tảo, Nam Sơn, Kiến An, Hải Phòng	Đại học sư phạm Mỹ Thuật	Tiếng anh trình độ B	TH&THCS Chiến Thắng	
III.8	Vị trí giáo viên âm nhạc: 01 người							
1	Nguyễn Đức Toàn	01/11/2002		Số 3/40 Nguyễn Kim, Thị trấn An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Âm nhạc	Tiếng anh trình độ A2	THCS Quang Trung	
III.9	Vị trí giáo viên Thể dục: 01 người							
2	Nguyễn Văn Huy	27/5/1993		Thôn Hoà Giang, Trường Thành, An Lão, Hải Phòng	Đại học Giáo dục thể chất	Tiếng Anh trình độ B	THCS An Tiến	
III.10	Vị trí giáo viên ngoại ngữ: 05 người							
1	Hoàng Thanh An		23/12/1991	Thôn Nguyệt Áng, xã Thái Sơn, An Lão	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh		THCS Thái Sơn	
2	Hoàng Dương Lan Phương		27/12/2001	Thôn Đại Hoàng 2, Tân Dân, An Lão, Hải Phòng	Đại chuyên sư phạm Tiếng Anh, chuyên ngành Anh -Nhật,			
3	Nguyễn Thị Hoài		20/12/1991	Thôn Trung 1, An Thái, An Lão, Hải Phòng	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh		THCS Nguyễn Chuyên Mỹ	
4	Nguyễn Thị Kim Ngân		21/5/2000	Số 23, Quán rẽ, Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Đại chuyên sư phạm Tiếng Anh, chuyên ngành Anh -Nhật,		THCS Mỹ Đức	

5	Nguyễn Thị Lương		17/7/2001	Thôn Kim Châm, xã Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Đại chuyên sư phạm Tiếng Anh, chuyên ngành Anh -Nhật,		THCS Tân Viên	
III.11	Vị trí nhân viên TBTN: 02 người							
1	Bùi Thị Thanh Nga		17/01/1986	Thôn An Áo, xã An Thái, An Lão, Hải Phòng	Cao đẳngThiết bị công nghệ trường học	Tiếng Anh trình độ B	TH&THCS Chiến Thắng	
2	Lê Thị Xuân		02/02/1983	Thượng Trang, xã Bát Trang, An Lão, Hải Phòng	Đại học Thư viện Thiết bị trường học	Tiếng Anh trình độ B	THCS Bát Trang	

Tổng số: 88 người

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT ANM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÒNG 2 (VẤN ĐÁP)
VIÊN CHỨC TRUNG TÂM VĂN HOÁ THÔNG TIN VÀ THỂ THAO NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày tháng năm 2024 của UBND huyện An Lão)

TT	Họ	và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ nơi báo tin	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ ngoại ngữ	Vị trí dự tuyển	Đối tương ưu tiên	Ghi chú	
			Nam	Nữ							
I.1	Vị trí Hướng dẫn viên văn hoá: 01 người										
1	Nguyễn Thị	Thoa		9/9/1990	Thôn Phương Hạ, xã Chiến Thắng, An Lão, HP	Cử nhân quản lý Văn hóa	Tiếng anh trình độ B	Trung tâm VHTT và TT	Không		
I.2	Vị trí kỹ thuật dựng phim: 01 người										
1	Đào Anh	Trung	02/02/1991		Số 39, Lê Lợi, Thị trấn An Lão, HP	Cao đẳng công nghệ Kỹ thuật điện tử	Tiếng anh trình độ A2	Trung tâm VHTT và TT	Không		

Tổng số: 02 người